

sống chung không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị T yêu cầu ly hôn với anh G. Con chung tên Lý Cao Thiên V, sinh ngày 09/6/2017 chị T giao cho anh G nuôi dạy nhưng chị không cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung không có nên chị không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Cao Thị Bích T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Lý Minh G. Do anh chị chung sống có đăng ký kết hôn theo quy định nên đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc ly hôn; Anh G có địa chỉ tại ấp SC, xã BBĐ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của chị T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án có tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh G nhưng anh vắng mặt tại các lần xét xử không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh G theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng chị T có yêu cầu xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị T theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Chị T và anh G tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã VM, huyện PL, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 26/5/2017. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa anh chị đã tuân thủ về điều kiện đăng ký kết hôn tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 8, 9 của luật hôn nhân và gia đình nên được pháp luật thừa nhận là vợ chồng. Xét thấy, thời gian chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn nên chị T có yêu cầu xin ly hôn với anh G. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có tổ chức hòa giải để anh chị có điều kiện gặp nhau thỏa thuận đoàn tụ gia đình nhưng không có kết quả do anh G vắng mặt tại các lần hòa giải, xét xử không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử lý cho chị Cao Thị Bích T và anh Lý Văn G được ly hôn.

[4] Về con chung: Thời gian chung sống anh chị có một người con chung tên Lý Cao Thiên V, sinh ngày 09/6/2017 (G tính nam). Quá trình giải quyết vụ án chị T tự nguyện giao con chung cho anh G nuôi dạy. Xét thấy đây là sự tự nguyện của chị T và cũng phù hợp theo quy định pháp luật nên cần tiếp tục giao cháu V cho anh G nuôi dạy là phù hợp. Anh G không có văn bản ý kiến về việc yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng không xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị T xác định thời gian chung sống, anh chị không có tài sản chung, nợ chung không có nên chị không yêu cầu giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị T phải chịu án phí – Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83 của luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chị Cao Thị Bích T và anh Lý Văn G được ly hôn.

Về con chung: Chị Cao Thị Bích T có nghĩa vụ giao con chung tên Lý Cao Thiên V, sinh ngày 09/6/2017 (giới tính nam) cho anh Lý Văn G tiếp tục nuôi dạy. Chị Bích T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Bích T không trực tiếp nuôi dạy con chung nhưng chị có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung phù hợp theo quy định pháp luật không ai được quyền cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Cao Thị Bích T phải nộp 300.000 đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Vào ngày 14 tháng 02 năm 2023 chị T có dự nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0003372 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nay được chuyển thu án phí.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Văn Thắng – Lý Quốc Cường

Nguyễn Kiều Trang